

Bản án số: 132/2018/HS-PT
Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Thanh và ông Trần Hưng Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Trúc, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2018/TLPT-HS ngày 30/7/2018 đối với bị cáo Lê Bá H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú V.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Bá H, sinh ngày 07/6/1997, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Thủy C, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá T và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không.

Về quá trình nhân thân:

- Ngày 20/10/2013 bị Công an phường Vỹ D, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 03843/QĐ-XPHC).

- Ngày 02/4/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 08/2014/HSST.

- Ngày 13/11/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 39/2014/HSST.

- Ngày 04/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 181/2015/HSST

Bị bắt tạm giam ngày 02/11/2017, đến ngày 26/11/2017 thì bỏ trốn; ngày 28/11/2017 tiếp tục bị tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/10/2017, Lê Bá H một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 75F8-7377, đi từ thành phố H về xã Phú T, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế thì thấy có 10 khúc gỗ kiền tổng khối lượng 9,441m³ và 02 khúc gỗ Sao Xanh tổng khối lượng 3,633m³ của anh Nguyễn Kim S đang để ở bãi đất trống trước Ủy ban nhân dân xã Phú T, không có người trông giữ. Huy tiếp tục điều khiển xe về phường Thủy P, thị xã Hương T thì thấy có một chiếc xe tải có cần cầu, mang biển kiểm soát 75C-073.63 của dịch vụ vận tải Thành T đang đỗ bên đường, nên nảy sinh ý định trộm cắp số gỗ nói trên. Huy gọi theo số điện thoại liên lạc ghi ở trên xe cầu biển kiểm soát 75C-073.63 thì gặp anh Nguyễn Thành T là chủ dịch vụ vận tải Thành Trung đóng ở phường Thủy P, thị xã Hương T, để thuê xe cầu chở gỗ từ xã Phú T, huyện Phú V về La S, huyện Phú L, tỉnh Thừa Thiên Huế với giá hai bên thỏa thuận là 3.000.000 đồng. Sau đó, anh Nguyễn Thành T gọi điện yêu cầu lái xe cầu là anh Võ Văn P liên lạc với H để chở gỗ. Khi anh P gọi điện thì H hẹn liên lạc lại sau. Khoảng 19 giờ 22 phút cùng ngày, H gọi điện cho anh P để chở gỗ thì anh P lái xe cầu chở anh Nguyễn Đình Q là chủ góp vốn mua xe cầu biển kiểm soát 75C-073.63 đi cùng. Theo sự chỉ dẫn của H, anh P lái xe cầu đến trước ủy ban nhân dân xã Phú T, cầu hết 12 khúc gỗ của anh Nguyễn Kim S lên thùng của xe cầu. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì cầu xong, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F8-7377 chạy trước dẫn đường để xe chở gỗ về xưởng gỗ Phạm K của anh Phạm Thành T1, ở thôn Vinh S, xã Lộc S, huyện Phú L, để bán. Trên đường đi, anh P gọi điện cho anh Trần Văn C đi cùng và anh P đón anh C ở đồng Thanh L, thị xã Hương T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, xe cầu đến xưởng gỗ Phạm K. Sau khi mọi người xả gỗ xuống thì H đưa anh Q số tiền 3.000.000 đồng để trả tiền thuê xe theo thỏa thuận trước. Nhận tiền xong, anh P điều khiển xe cầu chở anh Q và anh C ra về. Anh Nguyễn Thanh V là công nhân cưa xẻ gỗ của xưởng gỗ Phạm K hẹn H ngày mai định giá gỗ rồi về thanh toán. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 31/10/2017, H quay lại xưởng gỗ Phạm K trực tiếp thỏa thuận giá bán gỗ với anh Phạm Thành T1 là 107.000.000 đồng. Sau đó, anh T1 giao số tiền 107.000.000 đồng cho anh V để anh V trả cho H, đồng thời yêu cầu H ghi vào giấy đo gỗ. Do sợ bị phát hiện nên H ghi với tên giả là Lưu Quốc B, ở địa chỉ: Tổ 3, phường Thủy P, thị xã Hương T. Sau đó, H dùng số tiền bán gỗ mua trang mạng để đánh bạc trên mạng và tiêu xài cá nhân, chỉ còn lại 368.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 63/KL-HĐĐG ngày 02/11/2017, Hội đồng định giá huyện Phú V, kết luận: 9,441m³ gỗ nhóm II, chủng loại gỗ Kiền có tổng giá trị là 141.615.000 đồng; 3,633m³ gỗ nhóm II, chủng loại gỗ Sao Xanh có tổng giá trị là 43.596.000 đồng. Tổng tài sản cần định giá là: 185.211.000 đồng.

Quá trình tạm giam để điều tra vụ trộm nói trên, do Lê Bá H có biểu hiện tâm thần, nên vào ngày 16/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú V Quyết định trưng cầu giám định, nhằm: Xác định tình trạng tâm thần, khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Lê Bá H. Ngày 20/11/2017, Lê Bá

H được đưa vào giám định nội trú tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung (Số 39 đường Phạm Thị L, phường Kim L1, thành phố Huế), dưới sự quản lý, giám sát của cán bộ công an huyện Phú V theo ca trực, mỗi ca trực có hai cán bộ trực tiếp canh gác H. Ngày 26/11/2017, ca trực do anh Phan Văn H1 và anh Lê Đức N canh gác H. Từ 08 giờ 30 phút đến 18 giờ, H bị cán bộ trực còng tay vào thành giường, lúc nào H đi vệ sinh thì mở khóa còng hai tay cho tiện đi vệ sinh. Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 26/11/2017, lúc anh N đi ăn cơm, ca trực chỉ còn một mình anh H1 canh gác. H xin đi vệ sinh (đại tiện) nên cán bộ H1 mở còng hai tay cho H tiện đi vệ sinh. H lợi dụng sự sơ hở của cán bộ H1 và vùng bỏ chạy, trốn khỏi Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, vào tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Gia Lai lẫn trốn. Công an huyện Phú V tập trung lực lượng truy bắt nhưng không tìm thấy Huy. Đến ngày 28/11/2017, Huy ra đầu thú tại Công an huyện Phú V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 20/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Phú V đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá H 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Lê Bá H 06 (sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo Lê Bá H phải chấp hành là 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 28/11/2017 (nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02/11/2017 đến ngày 26/11/2017).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/7/2018, bị cáo Lê Bá H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Bá H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự và tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không bào chữa, tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Bá H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 22 phút ngày 30/10/2017, tại thôn Trung Đ, xã Phú T, huyện Phú V, tỉnh Thừa Thiên Huế, lợi dụng lúc ông Nguyễn Kim S không có mặt tại nơi để gỗ, Lê Bá H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt ông Nguyễn Kim S 9,441m³ gỗ Kiền có giá trị là 141.615.000 đồng và 3,633m³ gỗ Sao Xanh có giá trị là 43.596.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt qua định giá là 185.211.000 đồng.

Sau khi bị tạm giam để tiến hành điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo có dấu hiệu tâm thần nên được Cơ quan điều tra Công an huyện Phú V đưa đến Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung (Số 39 đường Phạm Thị L, phường Kim L1, thành phố Huế), để tiến hành giám định nội trú về tâm thần. Trong thời gian này bị cáo Lê Bá H vẫn đang bị tạm giam, chịu sự quản lý, giám sát của cán bộ công an huyện Phú V. Lợi dụng sự sơ hở của cán bộ trực trông giữ, Lê Bá H đã trốn thoát khỏi sự quản lý, giám sát của người trông giữ.

Với các hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã kết án bị cáo Lê Bá H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Bá H xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo Lê Bá H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật nhưng do tham lam, lười lao động muốn lấy tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của H là lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản, nên bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi bị tạm giam để điều tra về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của cán bộ quản lý, canh gác để bỏ trốn khỏi nơi giam, giữ xâm phạm đến hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, xem thường kỷ cương pháp luật. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử phạt về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật nên cần xử lý thích đáng để giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội “Trộm cắp tài sản” và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội “Trốn khỏi nơi giam” là có căn cứ và xử phạt bị cáo Lê Bá H 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” là đúng với tính chất vụ án và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, khác và cũng không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ nào, vì vậy Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Bá H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo phải chịu theo luật định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Bá H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 21/2018/HSST ngày 20/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá H 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Lê Bá H 06 (sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội, buộc bị cáo Lê Bá H phải chấp hành là 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02/11/2017 đến ngày 26/11/2017 là 24 (hai mươi bốn) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 03 (ba) năm 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 28/11/2017.

2. Án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Lê Bá H phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- Trại tạm giam CA Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS; THS; THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Cao Sơn